

Số: 11/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số 4800/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2022; Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2022; Báo cáo số 191/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hoá - Xã hội, Ban Pháp chế, Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tăng trưởng kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt thực hiện khâu đột phá về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Quan tâm công tác giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thông tin, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng công tác đào tạo nguồn nhân lực. Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, cải thiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân và giải quyết tốt các vấn đề xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy chính quyền các cấp. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) phấn đấu từ 7,5% trở lên.
- Tổng sản phẩm bình quân đầu người đến đạt từ 63 triệu đồng trở lên.
- Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng 41,8%; dịch vụ 39,7%; nông lâm nghiệp, thủy sản 18,5%.
- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn đạt 43,5 nghìn tỷ đồng trở lên.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt từ 6.109 tỷ đồng trở lên.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt từ 19,6% trở lên.

2. Về xã hội

- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 35%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo và truyền nghề đạt 71% trở lên, trong đó đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ, chứng nhận đạt từ 28% trở lên.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 0,5% trở lên.
- Tỷ lệ bác sỹ, giường bệnh/1 vạn dân: 14,3 bác sỹ/1 vạn dân và 48,5 giường bệnh/1 vạn dân.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 93,7% trở lên.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm 07 xã trở lên, số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu đạt 13 xã; huyện Thanh Ba đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Về môi trường

- Tỷ lệ dân cư đô thị được dùng nước sạch đạt 93,7%, tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh duy trì đạt từ 98,4% trở lên.
- Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và khu dân cư tập trung đạt 77,8% trở lên.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 39,2%.

III. NHIỆM VỤ, CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt khâu đột phá về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trọng tâm là công tác giải phóng mặt bằng

1.1. Chỉ đạo tiếp tục rà soát, hoàn thiện các thủ tục đầu tư; kiến nghị với các cơ quan Trung ương để giải quyết các vướng mắc về chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Việt Trì, các đồ án quy hoạch các khu đô thị, du lịch, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; thống nhất phương án xử lý, bàn giao cho tỉnh quản lý các cơ sở nhà, đất dôi dư, không có nhu cầu sử dụng. Chỉ đạo tổ chức triển khai kịp thời Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Việt Trì sau khi được Thủ tướng chính phủ phê duyệt.

1.2. Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao kế hoạch giải phóng mặt bằng, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu địa phương. Rà soát, ban hành, triển khai kịp thời, thống nhất các chính sách về công tác bồi

thường; phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai và phát triển quỹ đất cấp huyện để quản lý, khai thác hiệu quả quỹ đất.

1.3. Tập trung huy động các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng đô thị, giao thông liên huyện, liên vùng; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm về giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Chỉ đạo làm tốt công tác xúc tiến đầu tư; phấn đấu năm 2023 tổng vốn đầu tư trên địa bàn đạt 43,5 nghìn tỷ đồng.

1.4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, hướng tới xây dựng kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh. Tập trung rà soát, sửa đổi các quy định, quy trình bất hợp lý; giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho nhà đầu tư, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, đất đai. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; chủ động nắm bắt tình hình, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Chỉ đạo rà soát, có giải pháp cụ thể nâng cao chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, Par- Index, nhất là các chỉ số thành phần đạt kết quả thấp.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh

2.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động gặp khó khăn theo các Nghị quyết của Chính phủ. Thực hiện tốt chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

2.2. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả kế hoạch phát triển nông lâm nghiệp giai đoạn 2021- 2025; thực hiện có hiệu quả các cơ chế hỗ trợ theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh cho các đối tượng.

- Đẩy mạnh phát triển một số vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, theo chuỗi; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp liên kết chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông sản chủ lực. Mở rộng diện tích lúa chất lượng cao, diện tích chè giống mới; nâng cao năng suất, chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm.

- Rà soát, cơ cấu lại lĩnh vực chăn nuôi phù hợp với nhu cầu thị trường. Khuyến khích phát triển nuôi cá lồng có kiểm soát, nâng cao hiệu quả nuôi thủy sản đối với diện tích lúa 1 vụ và mặt nước lớn. Tập trung chỉ đạo mở rộng quy mô diện tích rừng gỗ lớn theo tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững (FSC); phát triển cây dược liệu, lâm sản ngoài gỗ, chăn nuôi dưới tán rừng.

- Phát triển nông thôn mới thực chất, đi vào chiều sâu; chỉ đạo các huyện rà soát tiêu chí nông thôn mới, xác định các nội dung công việc cụ thể; huy động các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện hạ tầng và các thiết chế theo quy định. Phấn đấu năm 2023 có thêm 07 xã nông thôn mới, 08 xã nông thôn mới nâng cao, huyện Thanh Ba đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Phù Ninh đạt 9/9 tiêu chí, huyện Tam Nông 8/9 tiêu chí. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

2.3. Tập trung chỉ đạo, nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp; đồng hành, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp về thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, tín dụng, đẩy nhanh tiến độ đầu tư. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp ngành sản xuất chủ lực, truyền thống (dệt may, chế biến chè, sản xuất bia, dệt, phân bón, xi măng, sản phẩm từ plastic, vật liệu xây dựng,..) đảm bảo sản lượng theo kế hoạch.

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án sản xuất, dự án trọng điểm về hạ tầng giao thông, du lịch; tạo điều kiện thuận lợi để các dự án có quy mô lớn đi vào hoạt động ổn định, tạo việc làm và đóng góp cho tăng trưởng; tập trung đề khởi công 02 khu công nghiệp Tam Nông, Hạ Hòa và một số cụm công nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án mới đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh, tạo sự đột phá trong phát triển công nghiệp, dịch vụ trong các năm tới. Phấn đấu năm 2023 có 150 - 200 ha mặt bằng sạch để thu hút các nhà đầu tư.

2.4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển, khai thác và phát huy hiệu quả vai trò trung tâm Vùng để phát triển, nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ có lợi thế; đẩy mạnh liên kết hợp tác phát triển du lịch trong vùng và cả nước. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư vào phát triển hạ tầng dịch vụ, du lịch; đẩy nhanh tiến độ khởi công và thực hiện các dự án đầu tư du lịch; phát triển các sản phẩm du lịch độc đáo, chất lượng cao; chú trọng bảo tồn, phát triển các giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch; tăng cường công tác quảng bá, tổ chức chương trình kích cầu du lịch, thu hút khách tham quan, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử.

3. Tăng cường quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư; thực hiện tốt các biện pháp quản lý thuế, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế

3.1. Về công tác quản lý đầu tư công: Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư công năm 2023 đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Tập trung nguồn lực để triển khai hoàn thành dứt điểm các dự án trọng điểm; ưu tiên bố trí thanh toán khối lượng hoàn thành các công trình chưa được bố trí đủ vốn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công gắn với nâng cao chất lượng công trình.

- Thực hiện ưu tiên, phân bổ kịp thời, đúng nguyên tắc vốn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và đảm bảo yêu cầu tiến độ đối với các dự án đầu tư công trọng điểm; rà soát, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025; giải ngân đạt 100% số vốn kế hoạch năm 2023; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia. Chỉ đạo các chủ đầu tư, UBND cấp huyện làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án; thực hiện triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công cấp huyện năm 2023.

- Tập trung chỉ đạo bàn giao mặt bằng, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng dự án thủy lợi Trạm bơm Sơn Tĩnh, Sai Nga; 05 dự án giao thông đầu tư từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và 8 dự

án đầu tư các bệnh viện, trung tâm y tế tuyến huyện thuộc nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

3.2. Về đầu tư tư nhân: Tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp; các dự án xây dựng khu đô thị, khu du lịch sinh thái; khu dân cư nông thôn và các dự án đầu tư sản xuất. Phấn đấu năm 2023 có 300 ha mặt bằng sạch để khởi công các Khu Công nghiệp: Hạ Hòa, Tam Nông; bàn giao 135 ha đất để khởi công mới 08 dự án quan trọng về xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn; thu hút 10 - 15 dự án đầu tư FDI, vốn đăng ký 300- 400 triệu USD.

3.3. Về thu, chi ngân sách nhà nước: Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý thuế, chống thất thu thuế, nợ đọng thuế; quản lý tốt hóa đơn điện tử; quản lý chặt chẽ việc thu thuế khoán đối với hộ kinh doanh, chỉ đạo quản lý thuế các dự án đầu tư bất động sản; hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản; hoạt động kinh doanh phi truyền thống (thương mại điện tử; kinh doanh dịch vụ trên nền tảng công nghệ...). Hoàn chỉnh các thủ tục để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án sử dụng đất. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, đảm bảo chi thường xuyên, chi nhiệm vụ phát sinh; ưu tiên sử dụng các nguồn kinh phí chuyển nguồn, chuyển nhiệm vụ chi, tiền sử dụng đất để bố trí cho các dự án hạ tầng trọng điểm cấp tỉnh, cấp huyện. Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt ở mức cao nhất dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai các giải pháp khơi thông nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh triển khai chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; đáp ứng đủ, kịp thời vốn cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị theo hướng thông minh, xanh và bền vững

Tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch đô thị; giám sát chặt chẽ việc triển khai các dự án đầu tư hạ tầng các khu đô thị, khu dân cư nông thôn. Huy động các nguồn lực tạo bước đột phá về đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ thông tin gắn với xây dựng đô thị thông minh. Khai thác hiệu quả quỹ đất để thực hiện đấu giá, tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, các công trình dân sinh thiết yếu và hạ tầng các khu đô thị vệ tinh ở xung quanh khu vực thực hiện dự án.

5. Tăng cường quản lý tài nguyên và môi trường, khoa học công nghệ; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai

5.1. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình khoa học công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao công nghệ; áp dụng chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc, xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu sản phẩm, làng nghề... Tăng cường công tác bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; đẩy mạnh liên kết nghiên cứu, tham gia các chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị gia tăng cao. Triển khai có hiệu quả Đề

án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

5.2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; rà soát, điều chỉnh quy hoạch đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030; quản lý và sử dụng có hiệu quả đất sau thu hồi của các công ty lâm nghiệp; giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án kịp thời, đúng quy định. Tiếp tục chỉ đạo tập trung hoàn thành cơ sở dữ liệu địa chính; đo đạc, lập hồ sơ địa chính đối với các xã, phường, thị trấn; triển khai đồng bộ việc số hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đất đai trên địa bàn.

5.3. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ môi trường; tập trung triển khai thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2021-2025; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đưa vào vận hành Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện tại xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh; tăng cường bảo vệ môi trường các lưu vực sông. Tiếp tục tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo kế hoạch; tăng cường nắm bắt thông tin, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, khai thác khoáng sản trái phép. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; sẵn sàng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

6. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; y tế, văn hóa - xã hội và đảm bảo chính sách an sinh xã hội

6.1. Tiếp tục thực hiện rà soát việc sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW. Triển khai thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tập trung các nguồn lực, phấn đấu tỷ lệ kiên cố hóa trường, lớp học đạt 94%. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn; duy trì vị trí đứng đầu khu vực Trung du miền núi phía Bắc và trong tốp đầu các tỉnh thành trong cả nước về chất lượng giáo dục. Xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả Đề án phát triển Trường trung học phổ thông Chuyên Hùng Vương. Chú trọng công tác đào tạo dạy nghề, đảm bảo thực chất, hiệu quả.

6.2. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh; phát triển một số lĩnh vực y học chất lượng cao, y học mũi nhọn. Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, kiểm soát tốt các dịch bệnh mới và biến thể mới của dịch bệnh Covid-19. Quan tâm các điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế; đảm bảo nhu cầu trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc điều trị cho nhân dân trên địa bàn.

6.3. Phát huy các giá trị văn hóa, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân. Tiếp tục quan tâm duy trì và phát triển thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao. Chỉ đạo thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, gia đình văn hóa; phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông, định hướng dư luận xã hội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và phát triển thông tin, báo chí, xuất bản.

6.4. Thực hiện tốt chính sách việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội; quan tâm giải quyết việc làm, đời sống và các quyền lợi của người lao động. Tổ chức triển khai tốt kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2025; các chương trình đào tạo, bồi dưỡng dạy nghề năm 2023; công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; chăm lo đời sống, hỗ trợ cho các đối tượng chính sách, người nghèo, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ, mở rộng các nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, phân đầu số người tham gia bảo hiểm xã hội đạt từ 279,6 nghìn người trở lên.

6.5. Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, ưu tiên triển khai các dự án đầu tư hạ tầng để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

7. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

7.1. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các vấn đề tồn đọng và nảy sinh; nhất là các vấn đề liên quan đến thu hút đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng. Chỉ đạo tiếp tục rà soát, cắt giảm quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, Par- Index.

7.2. Duy trì nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; triển khai kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; nâng cao trách nhiệm tham mưu, phối hợp của cơ quan, đơn vị, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ. Tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền số; tăng tỷ lệ dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 đạt trên 80%; phân đầu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến toàn tỉnh đạt trên 70%.

7.3. Tiếp tục xây dựng, tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện rà soát, sắp xếp, sáp nhập, kiện toàn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn theo các Nghị định số: 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP, 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Hoàn thành việc sắp xếp số lượng cấp phó đôi dư; triển khai xây dựng đề án tinh giản biên chế, sắp xếp củng cố tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Tổ chức tốt việc đánh giá, xếp loại kết quả hoạt động của các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện năm 2023.

8. Củng cố quốc phòng - an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

8.1. Chỉ đạo nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chỉ đạo tốt kế hoạch tuyên quân, huấn luyện dân quân tự vệ, diễn tập phòng thủ năm 2023; nâng cao chất lượng diễn tập khu vực phòng thủ các cấp và diễn tập tìm kiếm

cứu hộ, cứu nạn.

8.2. Tích cực đấu tranh phòng, chống tội phạm; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo tội phạm; chủ động nắm chắc tình hình ở cơ sở, thực hiện phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm; giám sát, ngăn chặn tình trạng xuất, nhập cảnh trái phép; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho công an xã, thị trấn; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ.

8.3. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, nhất là các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra; tăng cường thanh tra công vụ, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao tại một số ngành, địa phương dễ xảy ra tồn tại kéo dài; chú trọng việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm toán nhà nước. Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khoá XIX, Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

CHỦ TỊCH

Bùi Minh Châu